

Bản án số: 134/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Các Thẩm phán: Ông Cao Quốc Chiến

Ông Phạm Đình Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2017/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Bùi Đại N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HS-ST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Bị cáo **Bùi Đại N**, sinh năm: 1986 tại Hà Nội; HKTT: Xóm 5, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Quốc T và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2016 đến ngày 23/01/2017 được tại ngoại.(có mặt)

*** Bị hại:**

Ông Huỳnh Nhật T, sinh năm: 1979

HKTT và chỗ ở: Tổ 1, khu phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2016, Bùi Đại N và Huỳnh Nhật T đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với nhau, hiện tại T còn thiếu nợ N số tiền

khoảng 600.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ ngày 26/11/2016, N điều khiển xe ô tô chở theo Đào Mạnh T1 và Phạm Lý Thế H chạy từ thị trấn D xuống thị trấn A và rủ Đinh Hữu T2 ghé vào quán nhậu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại gặp N tại quán cà phê C, thuộc khu phố 6, thị trấn A, huyện P. N kêu T2 lấy xe mô tô chở N đến quán cà phê mà T đã hẹn gặp để quyết vấn đề T nợ tiền của N. Đến quán, T2 đứng ngoài, N đi vào trong quán gặp T và nói “mày có trả tiền tao không” đồng thời dùng nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh T, T dùng tay đỡ và bỏ chạy, N rượt theo và dùng nón đánh tiếp trúng vào vùng trán và mắt gây thương tích cho T. T ngã xuống đất, N dùng chân đá thì được mọi người can ngăn.

*** *Vật chứng:***

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S 16 GB, model A1688, màu trắng, số IMEI 355692079584368, sim số 0964558662.

- 01(một) mảnh vỡ phần lưỡi trai mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu hồng, dài 14,5cm, rộng 6cm.

- Riêng chiếc mũ bảo hiểm mà bị cáo N dùng để đánh bị hại không thu hồi được.

* **Tại Bản kết luận giám định thương tích:** số 639/KL-PY, ngày 02/12/2016 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của Huỳnh Nhật T như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định: Hai vết thương phần mềm vùng trán phải và bầm tụ máu hốc phải.

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

**Tại bản án sơ thẩm số:41/2017/HSST, ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Địa N** phạm tội “***Cố ý gây thương tích***”.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 , Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự.

*** *Xử phạt:*** Bị cáo **Bùi Đại N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình. Khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 27/11/2016 đến ngày 23/01/2017.**

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/4/2017, bị cáo Bùi Đại N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại có đơn xin xử bị cáo án treo, tại phiên tòa bị hại cũng xác định do thiếu nợ tiền bị cáo đưa để mua đất nên bị đánh. Hiện nay đã giải quyết xong, sức khỏe bình thường nên bị hại xin cho bị cáo án treo để về nhà chăm sóc con nhỏ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Do có mâu thuẫn trong việc giải quyết tiền T nợ N, nên vào khoảng 17 giờ ngày 26/11/2016 tại quán cà phê C, thuộc khu phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang, Bùi Đại N đã dùng nón bảo hiểm đánh Huỳnh Nhật T với tỷ lệ thương tích là 12%.

[2] Về tính chất của hành vi vi phạm:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xét xử bị cáo Bùi Đại N về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chỉ vì bức tức trong việc bị hại nhiều lần hứa hẹn trả tiền nợ, mà bị cáo đã dùng nón bảo hiểm đánh liên tiếp vào vai và mặt của bị hại dẫn đến gây thương tích. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phía bị hại rút đơn không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo vẫn tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại và đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Việc đánh nhau là do bị hại nợ tiền mua đất mà không trả, hiện đã giải quyết xong. Bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo hưởng án treo để về nhà nuôi con nhỏ. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát và chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đại N, sửa án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 và Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Đại N** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/8/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn D giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo **Bùi Đại N** không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại tp. HCM;
- TAND Cấp cao tại tp. HCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Trại tạm giam CA tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- TAND huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lê Trọng Hân